

Số: 28/2023/QĐST-HNGĐ

A, ngày 11 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH A

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Ngọc T.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A tham gia phiên họp: Ông Hoàng Thanh P - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 100/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 64/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1994

ĐKKHKT: khu 4, xã T, huyện B, tỉnh A.

Địa chỉ hiện nay: SN 7, KDC Phú Cường, phường P, thị xã A, tỉnh A.

- Anh Hoàng Q, sinh năm 1993

ĐKKHKT: khu 4, xã T, huyện B, tỉnh A.

Hiện nay đang ở Đài Loan.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1969

ĐKKHKT: khu 4, xã T, huyện B, tỉnh A.

(Các đương sự đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 25/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó đến năm 2017 anh Hoàng Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, từ đó đến nay giữa hai vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không thành. Nay xét thấy

mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Gia L, sinh ngày 20/9/2015 và cháu Hoàng Tuấn V, sinh ngày 07/8/2017. Khi ly hôn, chị H và anh Q thống nhất thỏa thuận giao cháu Hoàng Gia L cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Hoàng Tuấn V cho chị H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hiện nay anh Q đang ở Đài Loan nên anh chị thống nhất thỏa thuận tạm giao cháu L cho bà Trần Thị L (mẹ đẻ anh Q) nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi anh Q trở về Việt Nam.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L trình bày: bà là mẹ đẻ của anh Hoàng Q. Về việc chị H và anh Q ly hôn bà hoàn toàn nhất trí và tôn trọng nguyện vọng của anh chị. Bà đồng ý sẽ thay mặt anh Q chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L cho đến khi anh Q về nước, bà cũng cam kết sẽ tạo mọi điều kiện để cháu L được chăm sóc tốt nhất. Bà không đặt ra vấn đề cấp dưỡng đối với anh Q.

Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: chị H và anh Q xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Đỗ Thị Thu H tự nguyện xin chịu toàn bộ.

Chị H, anh Q đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung: Viện kiểm sát đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q; Về con chung: giao cháu Hoàng Gia L cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Hoàng Tuấn V cho chị H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tạm giao cháu Hoàng Gia L cho bà Trần Thị L (mẹ đẻ anh Q) nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi anh Q trở về Việt Nam; Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét; Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ghi nhận sự tự nguyện chịu toàn bộ của chị Đỗ Thị Thu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A, Tòa án nhân dân tỉnh A nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, việc chị H và anh Q thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện,

được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Trong hồ sơ thể hiện Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 05/5/2023 do anh Hoàng Q gửi từ nước ngoài về Việt Nam đã có chứng thực của Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh A thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về con chung: Từ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q có 02 con chung là cháu Hoàng Gia L, sinh ngày 20/9/2015 và cháu Hoàng Tuấn V, sinh ngày 07/8/2017. Sau khi ly hôn chị H và anh Q thống nhất thỏa thuận giao cháu Hoàng Gia L cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Hoàng Tuấn V cho chị H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hiện nay anh Q đang ở Đài Loan nên anh chị thống nhất thỏa thuận tạm giao cháu L cho bà Trần Thị L (mẹ đẻ anh Q) nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi anh Q trở về Việt Nam. Xét thấy, thỏa thuận của anh Q, chị H, bà L phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: chị H và anh Q xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chấp nhận sự tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự của chị Đỗ Thị Thu H.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q.

[2] Về con chung: Công nhận thỏa thuận về nuôi con chung giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q. Giao cháu Hoàng Gia L cho anh Hoàng Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Hoàng Tuấn V cho chị Đỗ Thị Thu H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tạm giao cháu Hoàng Gia L cho bà Trần Thị L (mẹ đẻ anh Q) nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi anh Q trở về Việt Nam.

Anh Hoàng Q, chị Đỗ Thị Thu H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: chị Đỗ Thị Thu H và anh Hoàng Q xác định không có, không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Công nhận chị Đỗ Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Đỗ Thị Thu H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000536 ngày 13/6/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh A.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh A;
- Cục THADS tỉnh A;
- UBND xã T;
- Đường sự;
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Ngọc T